

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 51/2020/DS-PT

Ngày 02 – 6 - 2020

“V/v Tranh chấp về giao dịch dân
sự cấp học bổng cho sinh viên”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Võ Hoàng Khải

Bà Võ Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Trần Vũ Tính - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 29 tháng 5 và ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về “Tranh chấp về giao dịch dân sự cấp học bổng cho sinh viên”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 41/2019/DS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 70/2020/QĐ-PT ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐ-PT ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư T

Địa chỉ: Khu công nghiệp T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh P – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Ông Nguyễn Thanh T3 – Chức vụ: Phó ban pháp lý

Nơi đăng ký thường trú: Đội 2, thôn Đ1, xã M, huyện P1, tỉnh Bình Định (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Lô 16, đường số 02, Khu công nghiệp T4, phường T4 A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Minh – Chức vụ: Chuyên viên pháp lý

Hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã L, huyện P2, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

Địa chỉ liên hệ: Lô 16, đường số 02, Khu công nghiệp T4, phường T4 A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư T là Luật sư Trần Đức H – Văn phòng Luật sư Trần Đức H và Cộng sự, Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: L4-09.OT06 Tòa nhà Landmark 4, Vinhomes Central Park, 720A Đ2, phường 22, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Nhật Minh T1, sinh năm: 1994

Nơi đăng ký thường trú: Số 72, đường số 18, khu phố 8, phường Bình Trị Đông B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: BC217 ký túc xã Trường đại học Võ Trường Toản.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Kiều M1, sinh năm: 1961

Địa chỉ: Số 45/6, đường Lê Đình Cẩn, khu phố 7, phường T4, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Đỗ Nhật Minh T1 là Luật sư Bùi Thanh Vũ - Văn phòng Luật sư Vinh Phú, Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

Địa chỉ: Số 428 (tầng trệt), đường H1, phường An, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trường Đại học T4

Địa chỉ: Khu đô thị E.City, xã Đ Hạ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thạch Ngọc N – Chức vụ: Quyền hiệu trưởng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H2 – Chức vụ: Chuyên viên pháp lý (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp L1, xã T6, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Lô 16, đường số 02, Khu công nghiệp T4, phường T4 A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo*: Công ty cổ phần đầu tư T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh T3 trình bày: Quỹ ITA được Công ty cổ phần đầu tư T sáng lập nhằm hỗ trợ cho những sinh viên học giỏi và tạo điều kiện cho trường đại học T4 phát triển. Sinh viên Đỗ Nhật Minh T1 học ngành Y trường đại học T4 đã được quỹ học ITA cấp tiền học bổng năm 2013 – 2014 số tiền là 100.000.000 đồng, học kỳ 2014-2015 được cấp học bổng là 56.337.000 đồng. Tổng số tiền sinh viên T1 được cấp là 156.337.000 đồng. Sinh viên T1 đã học tại trường đại học T4 từ năm 2013 đến tháng 12 năm 2016 chính thức xin nghỉ học. Khi sinh viên T1 nghỉ học, nhà trường có giải thích vấn đề về học phí và quỹ. Tuy nhiên, trường vẫn không có tăng học phí mà vẫn giữ nguyên học phí như cam kết nghĩa là duy trì học phí trong quá trình sinh viên học tại trường. Không biết vì lý do gì mà cho rằng trường tăng học phí liên tục dẫn đến nhiều sinh viên nghỉ học. Trong quá trình học tập tại trường sinh viên T1 đã nghỉ học nửa chừng nên quỹ ITA căn cứ vào khoản 5 mục 3 Quy chế học bổng ITA và mục 4.32 Sổ tay sinh viên quy định về việc thôi học thì phải bồi hoàn học bổng trước khi nhận quyết định thôi học. Sau khi T1 nghỉ học nhà trường đã hai lần yêu cầu T1 trả lại số tiền học nhưng đến nay không trả. Nay Công ty cổ phần đầu tư T khởi kiện yêu cầu anh Đỗ Nhật Minh T1 phải hoàn trả số tiền học bổng 156.337.000 đồng và số tiền bồi thường là 156.337.000 đồng và số tiền lãi tính từ ngày 01/3/2017 đến tháng 10 năm 2017 với lãi suất 1,4%/ tháng nên số tiền lãi là 43.774.360 đồng cùng lãi suất từ tháng 10 năm 2017 đến khi tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại Bản luận cứ ngày 02/12/2019 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, anh Nguyễn Thanh T3 yêu cầu anh Đỗ Nhật Minh T1 hoàn trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư T số tiền học bổng đã nhận là 156.337.000 đồng, Bồi hoàn cho Công ty cổ phần đầu tư T theo quy định của quỹ học bổng ITA số tiền là 156.337.000 đồng, thanh toán tiền lãi chậm trả được tạm tính kể từ ngày 01/3/2017 đến hết tháng 10 năm 2018 với lãi suất là 1,4%/tháng, (theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng Viettinbank) là 2.188.718 đồng x 20 tháng = 43.774.360 đồng, cùng lãi suất nợ quá hạn kể từ ngày tháng 10/2018 đến nay là 2.188.718 đồng x 13 tháng = 28.453.344 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán là 384.901.694 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Trần Thị Kiều M1 trình bày: Trường Đại học T4 có thông báo tuyển sinh năm 2013 – 2104, Khi tuyển sinh năm học có quy định năm 2013-2014 quỹ ITA vì tương lai cấp học bổng toàn phần cho thí sinh trúng tuyển. Sau năm thứ nhất Trường đại học T4 sẽ tiếp tục cấp học bổng dựa trên thành tích của các thí sinh có điểm từ 3,5 đến 4 là cấp 100% học bổng;

điểm từ 3,0 đến 3,5 sẽ được cấp 75% học bổng, điểm từ 2,5 đến 3,0 sẽ được cấp học bổng 50%. Năm thứ nhất T1 được 100% học bổng (T1 không phải đóng học phí), Học kỳ 1 năm học 2014-2015 T1 được hưởng học bổng 100% , nghĩa là T1 đã nhận tổng số tiền học bổng từ năm 2013 đến năm 2015 là 7.500USD. Do nhà Trường thay đổi chính sách học bổng sinh viên đạt từ 3,8 lên 4,0 điểm mới được học bổng. Sau đó có thay đổi là 4,0 điểm nhưng phải có kèm theo 02 đề tài nghiên cứu khoa học, lớp không quá 5% sinh viên. Khi đó không có sinh nào được nhận học bổng ITA nên sinh viên T1 phải đóng tiền cho mỗi năm học là 5.000USD. Đến năm thứ 4 (năm 2016-2017) nhà trường thay đổi học phí tăng lên 7.000USD. Nếu thi lại hoặc học lại sẽ đóng học phí rất cao. Sau khi trường tăng học phí tăng cao thì T1 phải chuyển trường. Phía Trường kiện yêu cầu T1 trả tiền học bổng tôi không đồng ý vì giữa T1 và nhà trường không có ký cam kết khi chuyển trường phải hoàn trả tiền học bổng, chúng tôi chuyển trường là do nhà trường tăng giá học phí quá cao. Bà cũng đồng ý trường tư có quyền tăng học phí nhưng phải công bố ngay từ đầu khóa và sinh viên T1 không nghỉ học mà sinh viên T1 chuyển trường. Phía nguyên đơn cho rằng tại mục 4.32 quy định sinh viên khi chuyển trường phải trả lại học tiền học bổng. Tuy nhiên, đối chiếu lại với quy định tại trang 8 mục 4.32 của Sổ tay sinh viên không có quy định việc chuyển Trường sẽ hoàn trả lại học bổng gấp đôi. Đối với khoản 5 mục 3 quy định của ITA sinh viên T1 không có nhận văn bản này nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trường Đại học T4 có người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Văn Hoàng trình bày: Theo quy định về điều kiện và tiêu chuẩn cấp học bổng của quỹ ITA đề ra, Trường Đại học T4 sẽ lập danh sách và đề xuất lên quỹ ITA những sinh viên có đủ điều kiện và tiêu chuẩn được cấp học bổng. Sau khi xem xét và căn cứ vào danh sách đề xuất, quỹ ITA sẽ ra quyết định cấp học bổng cho các đối tượng sinh viên đính kèm. Để thuận tiện cho việc cấp học bổng, quỹ ITA đã ủy thác cho Trường Đại học T4 được trực tiếp chi học bổng cho sinh viên bằng hình thức căn trừ vào tiền học phí của kỳ học mà sinh viên đó được cấp học bổng. Sau đó Trường Đại Học T4 và quỹ ITA sẽ quyết toán bằng hình thức khác. Sinh viên Đỗ Nhật Minh T1 là sinh viên khoa Y Trường Đại học T4 đã được nhà trường đề xuất và quỹ ITA cấp học bổng vì đã đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định. Quỹ ITA đã cấp học bổng cho sinh viên Đỗ Nhật Minh T1 hai học kỳ như sau:

Học bổng năm học 2013 – 2014 là 5.000 USD tương ứng với số tiền là 100.000.000 đồng.

Học bổng năm học 2014 – 2015 là 2.500 USD tương ứng với số tiền là 56.377.000 đồng.

Đầu năm học nhà trường có chương trình phổ biến nội quy của trường và kèm theo sổ tay sinh viên. Các sinh viên đều biết rằng nếu thôi học hoặc chuyển trường thì phải hoàn trả học bổng, những quy định này đều được đăng trên Web của trường từ năm 2012 đến nay. Sau hơn 03 năm học tại trường thì vào tháng 12 năm 2016 sinh viên Đỗ Nhật Minh T1 cùng một số sinh viên khác gây rối an ninh trật tự trong trường, kích động, lôi kéo các sinh viên khác tham gia nghỉ học tập thể và viết đơn xin chuyển trường. Vì tương lai của sinh viên quỹ ITA và Trường Đại học T4 đã tạo điều kiện cho sinh viên T1 chuyển trường theo nguyện vọng, để tiếp tục học tập tại trường Đại học Võ Trường Toản. Thực hiện quy định của Quỹ ITA, Trường Đại học T4 đã gửi Thông báo cho sinh viên Đỗ Nhật Minh T1 yêu cầu hoàn trả lại tiền học bổng nhưng đến nay vẫn chưa trả cho quỹ theo quy định.

Tại bản án sơ thẩm số 41/2019/DS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T về yêu cầu anh Đỗ Nhật Minh T1 phải trả số tiền học bổng đã nhận là 156.337.000 đồng và bồi hoàn số tiền là 156.337.000 đồng, cùng tiền lãi chậm trả là 72.227.694 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, các quyền, nghĩa vụ về việc thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/12/2019, nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lại phạm vi áp dụng Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bởi lẽ thông tư không điều chỉnh đối với Quỹ học bổng ITA, mặt khác Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng quỹ ITA hoạt động chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An phê duyệt quy chế hoạt động là không đúng, do Luật không bắt buộc phải đăng ký hoặc được Ủy ban nhân dân phê duyệt quy chế, học bổng là tài trợ học phí cho sinh viên, yêu cầu hoàn trả lại học phí mà công ty đã trả thay cho sinh viên ở khóa học 2013 – 2014 và kỳ đầu của khóa học 2014 – 2015, bồi thường gấp đôi số tiền học bổng và lãi suất theo quy định.

Luật sư bảo vệ quyền lợi của nguyên đơn cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo là không đúng, do công ty tài trợ học bổng cho sinh viên là tài trợ trực tiếp

không thông qua cơ sở đào tạo giáo dục, sinh viên đã được triển khai sổ tay sinh viên và mặc nhiên không phản đối những cam kết ghi trong sổ tay sinh viên coi như đã đồng ý các điều kiện quy định trong đó, cụ thể tại mục 4.32 sổ tay sinh viên có quy định về việc thôi học phải bồi hoàn học bổng, do vậy đề Hội đồng xét xử nếu không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đề nghị cũng xem xét buộc bị đơn trả lại một phần số tiền học bổng mà công ty T đã bỏ ra để tài trợ học phí cho sinh viên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn tại phiên tòa cho rằng Công ty T không trao học bổng trực tiếp cho sinh viên mà thông qua danh sách của trường T4, công ty chuyển tiền qua tài khoản của Trường chứ sinh viên không được nhận trực tiếp.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị đơn cho rằng: Căn cứ khoản 1 Điều 1 của Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì việc trao học bổng cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Bản chất của học bổng là không hoàn lại, quỹ được thành lập theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, quy chế của quỹ không thông qua Ủy ban tỉnh là không đúng quy định, mặt khác trong quyết định cho chuyển trường có nêu sinh viên không phải hoàn lại chi phí đào tạo.

Người đại diện theo ủy quyền của Trường Đại học T4 cho rằng thông qua danh sách của trường Quỹ ITA xét cấp học bổng cho sinh viên đủ điều kiện, đến kỳ đóng học phí trường sẽ thông báo cho sinh viên giấy báo nộp học phí và thông báo cho Công ty T giấy báo nộp học phí, qua đó công ty chuyển tiền cho trường đóng học phí thay cho sinh viên, mặt khác trong quyết định chuyển trường có nêu sinh viên không hoàn lại chi phí đào tạo, chi phí đào tạo không bao gồm học phí và học bổng của Quỹ ITA cấp cho sinh viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm từ giai đoạn thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn là Công ty cổ phần đầu tư T yêu cầu anh Đỗ Nhật Minh T1 hoàn trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư T số tiền học bổng đã nhận là 156.337.000 đồng, bồi thường 156.337.000 đồng và thanh toán tiền lãi chậm trả được tạm tính kể từ ngày 01/3/2017 đến hết tháng 10 năm 2018, cùng lãi suất nợ quá hạn kể từ

ngày tháng 10/2018 đến nay, với tổng số tiền là 384.901.694 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về giao dịch dân sự cấp học bổng cho sinh viên” là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem là hợp lệ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Công ty cổ phần đầu tư T kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo là không phù hợp, vì Công ty cổ phần đầu tư T thành lập Quỹ ITA theo Quyết định số 2082/QĐ-UBND của UBND tỉnh Long An, hình thức nhận tiền tài trợ của Quỹ ITA là tài trợ trực tiếp cho người học không qua cơ sở giáo dục hoặc cơ quan quản lý giáo dục cụ thể nào là không đúng. Bởi lẽ, tại mục số 10 phần III của Quy định về học bổng ITA (bút lục 246) có ghi “Quỹ ITA vì tương lai giao cho trường Đại học T4 thực hiện và báo cáo hàng năm”, tại các Quyết định cấp học bổng cho sinh viên trường Đại học T4 (bút lục 28, 43) đều thể hiện các sinh viên được nhận học bổng được xét theo danh sách đề nghị của Ban Giám hiệu trường Đại học T4, Phòng Học vụ Đại học T4 trách nhiệm thông báo đến sinh viên các quyết định này và Đại học T4, cùng các phòng ban, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành các quyết định này. Đồng thời, tại Kết luận Thanh tra số 04/KL-TTTr ngày 23/01/2017 của Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bút lục 159-167) tại phần Kiến nghị biện pháp xử lý có thể hiện Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Trường Đại học T4 ban hành quy định về quy trình, thủ tục xét chọn và trao học bổng, trợ cấp của cơ sở giáo dục theo đúng quy định tại Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Do đó, hình thức tài trợ của Quỹ ITA là tài trợ trực tiếp cho người học thông qua cơ sở giáo dục, cụ thể là Trường Đại học T4, thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo chứ không phải là không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như nguyên đơn trình bày.

[3.2] Xét về lỗi để bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào Quyết định số 2082 ngày 08/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quyết định thành lập ba quỹ từ thiện để tiếp nhận nguồn tài trợ của Công ty cổ phần đầu tư T trong đó có kèm theo quy chế hoạt động (bút lục 259). Tuy nhiên đến ngày 01/6/2012 (bút lục 174) quỹ ITA vì tương lai thay đổi quy chế hoạt động theo đó tại mục 5 có

quy định Sinh viên nghỉ học giữa chừng không vì lý do sức khỏe, đi học nơi khác buộc hoàn trả lại gấp 02 lần số tiền học bổng đã được hưởng để quỹ ITA cấp lại cho các đối tượng khác có nhu cầu học tập tại trường Đại học T4, việc thay đổi quy chế của quỹ ITA vì tương lai chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An thẩm định và xét duyệt có trái với quy định của pháp luật hay không và việc thay đổi này không được triển khai đến sinh viên của Trường Đại học T4, do vậy xét sinh viên không có lỗi trong việc tự đơn phương của công ty T ban hành quy chế hoạt động của quỹ ITA vì tương lai, nên việc buộc sinh viên hoàn trả lại học bổng gấp hai lần là không có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Công ty cổ phần đầu tư T cho rằng tại mục 4.32 của Sổ tay sinh viên quy định tất cả những sinh viên thôi học tạm thời hoặc thôi học không vì lý do sức khỏe (có giám định y khoa) đều phải bồi hoàn học bổng trước khi nhận được quyết định thôi học. Tuy nhiên, trường hợp của anh T1 là do anh có nguyện vọng được học tại Trường Đại học Võ Trường Toản để tiếp tục học ngành Y khoa, trình độ đại học, hệ chính quy nên làm thủ tục chuyển trường và đã được Hiệu trưởng Trường Đại học T4 quyết định cho chuyển trường tại Quyết định số 289/QĐ.2016 ngày 30/12/2016, chứ không phải trường hợp thôi học tạm thời hay thôi học theo mục 4.32 mà người đại diện của Công ty cổ phần đầu tư T trình bày. Mặc khác căn cứ Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì sổ tay sinh viên của Trường Đại học T4 quy định về việc hoàn trả học bổng là không phù hợp với quy định của pháp luật, bởi lẽ các trường Đại học là các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đều thuộc đối tượng điều chỉnh của Bộ giáo dục và đào tạo.

[3.4] Ngoài ra, xét thấy mục đích của “Quỹ ITA Vì tương lai” là giúp đỡ, trao học bổng cho những sinh viên nghèo, học sinh nghèo vượt khó, học giỏi, nhằm tạo điều kiện cho các em học sinh, sinh viên phát huy được khả năng của mình và khuyến khích các em vươn lên trong cuộc sống, đã và đang học tại Trường Đại học T4. Học bổng được xét theo từng học kỳ, tiêu chí xem xét cấp học bổng là những sinh viên có đủ các điều kiện được Trường Đại học T4 quy định tại Sổ tay sinh viên. Bị đơn theo học tại Trường Đại học T4 thuộc diện sinh viên nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, có đủ điều kiện để được xét học bổng như Trường Đại học T4 đưa ra, đồng thời anh T1 cũng thực hiện đúng trách nhiệm của người được nhận học bổng theo khoản 2 Điều 6 Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Do vậy, việc anh T1 được nhận học bổng là phù hợp với quy định của Trường Đại học T4 và quy định của pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T là có cơ sở.

[4] Từ những phân tích trên, xét kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư T là không có căn cứ chấp nhận. Xét đề nghị của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty cổ phần đầu tư T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 163, Điều 166, Điều 688 của Bộ luật Dân sự 2015;

Điều 89 của Luật Giáo dục năm 2005;

Khoản 2 Điều 1 Thông tư 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 41/2019/DS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư T về việc yêu cầu anh Đỗ Nhật Minh T1 phải trả số tiền học bổng đã nhận là 156.337.000 đồng và bồi hoàn số tiền 156.337.000 đồng, cùng tiền lãi chậm trả tổng cộng là 72.227.694 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm buộc Công ty cổ phần đầu tư T phải chịu là 19.245.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 4.346.169 đồng (Bốn triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi chín đồng) theo biên lai số AA/2017/0001728 ngày 23/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hồ Chí Minh và tiền tạm ứng án phí 4.565.000 đồng (Bốn triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0018776 ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang. Công ty cổ phần đầu tư T phải nộp thêm 10.333.831 đồng (Mười triệu ba trăm ba mươi ba nghìn tám trăm ba mươi một đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty cổ phần đầu tư T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Công ty cổ phần đầu tư T đã nộp (do Nguyễn Văn Hoàng nộp thay)

theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002134 ngày 03/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang thành án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 02 tháng 6 năm 2020.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hoàng Khải – Võ Thi Phương

Trinh Thi Bích Hạnh